

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÓNG VĂN TRÂN



**PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY
NĂM HỌC 2025 - 2026**

Nam Định, tháng 3 năm 2025

Số: 20 /QĐ – THCS TVT

Nam Định, ngày 30 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập đội PCCC cơ sở

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TÓNG VĂN TRÂN

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình GDPT 2018);

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ chính trị về Nghị quyết Đột phá phát triển giáo dục đào tạo;

Căn cứ văn bản số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về Quyết định ban hành Khung thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT tỉnh Ninh Bình ngày 19/8/2025 về Kế hoạch tổ chức Kỳ thi học sinh giỏi năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 535/SGDĐT-VP ngày 20/8/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc Hướng dẫn triển khai một số hoạt động đầu năm học;

Căn cứ Công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 664/SGDĐT-VP ngày 20/8/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 667/SGDĐT-VP ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch xây dựng các hoạt động dạy học các môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 535/SGDĐT-VP ngày 20/8/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc Hướng dẫn triển khai một số hoạt động đầu năm học;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và dựa trên những kết quả đạt được trong năm học 2025-2026.;

Căn cứ kết quả năm học 2025-2026. của trường THCS Tống Văn Trân và tình hình thực tế của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Về việc thành lập đội PCCC cơ sở trường THCS Tống Văn Trân năm học 2025– 2026 gồm các ông, bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2: Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Tống Văn Trân căn cứ và nhiệm vụ cụ thể được phân công có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện kế hoạch cho phù hợp với đặc thù công việc được giao.

Điều 3: Các ông, bà có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường Nam Định (để báo cáo);
- HĐSP (để thực hiện);
- Công khai trên website của nhà trường
- Lưu VP



DANH SÁCH ĐỘI PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
TRƯỜNG THCS TÔNG VĂN TRÂN NĂM HỌC 2024 – 2025
(Kèm theo Quyết định số 20/QĐ-THCSTVT ngày 30 tháng 8 năm 2025)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Phân công nhiệm vụ
1	Dương Thị Hòa	Hiệu trưởng	Đội Trưởng
2	Trần Thị Thanh Thủy	Phó hiệu trưởng	Đội phó
3	Lưu Thị Nga	Kế toán	Đội viên
4	Nguyễn Thị Thùy	Bí thư đoàn	Thư ký
5	Nguyễn Thị Hào	TT tổ KHTN	Đội viên-
6	Phạm Thị Mai	TT tổ KHXH	Đội viên
7	Trần Thị Thúy Loan	TT tổ VTNN	Đội viên
8	Trần Thanh Hương	Y tế	Đội viên
9	Trần Văn Thắng	GV	Đội viên
10	Đặng Ngọc Thanh	GV	Đội viên
11	Vũ Xuân Trung	GV	Đội viên
12	Nguyễn Thành Hiệp	GV	Đội viên
13	Nguyễn Minh Đức	TPT	Đội viên
14	Phạm Thị Hiên	GV	Đội viên
15	Nguyễn Xuân Diên	Bảo vệ	Đội viên
16	Trần Tô Hiến	Bảo vệ	Đội viên
17	Nguyễn Xuân Liên	Bảo vệ	Đội viên

(Danh sách gồm có 17 người)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PCCC&CNCH

Cơ sở: Trường THCS Tống Văn Trân

Địa chỉ: 36/77 Lê Hồng Sơn, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

Nam Định, tháng 3 năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ
TÀI LIỆU PCCC CÓ TRONG HỒ SƠ

TT	Tài liệu	Ngày, tháng, năm	Số	Ghi chú
1	Quyết định thành lập Đội PCCC cơ sở	01/3/2025	24	
2	Danh sách lực lượng PCCC cơ sở	01/3/2025	24	
3	Chức năng nhiệm vụ của Đội PCCC cơ sở	01/3/2025	24	
4	Quyết định phân cấp trách nhiệm về PCCC	01/3/2025	24	
5	Quy chế phân cấp trách nhiệm về PCCC	01/3/2025	24	
6	Dự trù kinh phí hoạt động PCCC	01/3/2025		
7	Quyết định ban hành Nội quy PCCC	01/3/2025	24	
8	Nội quy PCCC	01/3/2025		
10	Bảng thống kê phương tiện dụng cụ PCCC	01/3/2025	24	
11				
12				
13				

Số: 35/QĐ-PCCC/THCSTVT

Nam Định, ngày 02 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn đội PCCC cơ sở năm học 2025-2026

Căn cứ Luật PCCC năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013; Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 20/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC; Căn cứ Kế hoạch năm học 2024-2025; Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, nhà giáo và người lao động năm học 2024-2025 của trường THCS Tông Văn Trân;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường THCS Tông Văn Trân; Xét năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Hiệu trưởng trường THCS Tông Văn Trân

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Kiện toàn Đội PCCC&CNCH cơ sở gồm có 16 người (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Đội PCCC cơ sở có nhiệm vụ:

1. Đề xuất với Chủ cơ sở trong việc ban hành nội quy, quy chế quy định an toàn PCCC&CNCH.
2. Tuyên truyền phổ biến các kiến thức pháp luật và kiến thức nghiệp vụ PCCC&CNCH, xây dựng phong trào quần chúng tham gia các hoạt động PCCC&CNCH.
3. Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật, nội quy, quy định an toàn PCCC&CNCH.
4. Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy, huấn luyện cách sử dụng và bảo quản các phương tiện dụng cụ chữa cháy, CNCH đã được trang bị cho công nhân, người làm việc trong cơ sở.
5. Tham gia xây dựng phương án chữa cháy, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH, chuẩn bị lực lượng và phương tiện thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, CNCH khi có cháy và sự cố CNCH xảy ra; tham gia chữa cháy ở địa phương và cơ sở khác khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3: Các ông (bà) có tên ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu VP



DANH SÁCH ĐỘI PCCC CƠ SỞ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-PCCC ngày 02/03/2025
của Hiệu trưởng trường THCS Tống Văn Trân)

TT	Họ và tên	Nơi, khu vực làm việc (1)	Ghi chú (3)	ĐT liên hệ
1	Dương Thị Hòa	THCS Tống Văn Trân	Đội trưởng	0858800965
2	Trần Thị Thanh Thủy	THCS Tống Văn Trân	Đội phó	0946234999
3	Ngô Thị Hiền	THCS Tống Văn Trân	Đội phó	0916716495
4	Phạm Thị Hiền	THCS Tống Văn Trân	Đội phó	0986256063
5	Nguyễn Thị Hào	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0918883608
6	Phạm Thị Mai	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0912925233
7	Trần Thị Thúy Loan	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0368836478
8	Nguyễn Thị Phương Thảo	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0913059295
9	Trần Thanh Hương	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0945831984
10	Trần Văn Thắng	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0949303728
11	Nguyễn Thành Hiệp	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0912632696
12	Trần Tô Hiền	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0336411344
13	Vũ Xuân Trung	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0326124284
14	Nguyễn Xuân Liên	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0856011447
15	Nguyễn Thị Thủy	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0915372268
16	Lưu Thị Nga	THCS Tống Văn Trân	Thành viên	0913927353

(Danh sách này gồm 16 người)

Ghi chú:

- (1) Ghi rõ tên bộ phận, khu vực làm việc của thành viên Đội PCCC;
- (2) Ghi thông tin số điện thoại liên hệ.

CHỨC NĂNG NGHĨA VỤ CỦA ĐỘI PCCC&CNCH CƠ SỞ

I/ NHIỆM VỤ CHUNG:

Nhiệm vụ chính của Đội Phòng cháy chữa cháy là tổ chức chữa cháy, CNCH kịp thời để bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản Nhà nước, tài sản tập thể, sẵn sàng chi viện cứu chữa các vụ cháy ở đơn vị khác, và khu vực nhân dân ở gần cơ sở, đồng thời làm nòng cốt trong việc tuyên truyền vận động quần chúng ở cơ sở thực hiện các điều lệ, nội quy biện pháp an toàn PCCC, CNCH và tham gia công tác giữ gìn an ninh, trật tự chung. Đề xuất những biện pháp xử lý kỷ luật và khen thưởng kịp thời đối với những trường hợp vi phạm nội quy PCCC, CNCH và những trường hợp có thành tích trong công tác PCCC, CNCH.

II/ NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Nghiên cứu nắm tình hình thực tế của đơn vị tham mưu cho Chủ cơ sở đề ra các biện pháp PCCC, CNCH thích hợp, lập kế hoạch phương án PCCC, phương án CNCH, thực tập phương án PCCC, phương án CNCH và thực tập phương án sẵn sàng chữa cháy kịp thời, có hiệu quả.
2. Định kỳ hàng tháng hoặc quý tổ chức cho Đội thực tập các dụng cụ chữa cháy.
3. Tham gia đề xuất với Chủ cơ sở về các biện pháp PCCC, CNCH nhằm khắc phục kịp thời thiếu sót về công tác PCCC, CNCH do Cơ quan Công an hướng dẫn hoặc đơn vị tự kiểm tra đồng thời gương mẫu tuyên truyền vận động mọi người trong cơ sở thực hiện tốt công tác PCCC, CNCH đề xuất tổ chức cho tất cả công nhân, người làm việc tại cơ sở tập huấn PCCC, CNCH ít nhất là một lần trong năm.
4. Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện điều lệ, các biện pháp, tiêu chuẩn về kỹ thuật phòng cháy chữa cháy, CNCH.
5. Tham gia bảo vệ hiện trường và lập biên bản, giúp công an điều tra các vụ cháy, tham gia giữ gìn trật tự an ninh và các công tác khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa.
6. Định kỳ sinh hoạt hàng tháng, quý đề kiểm tra công tác xây dựng đội và các hoạt động thực tiễn của đội.
7. Mỗi đội viên phải đề cao tinh thần cảnh giác, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết nội bộ, đoàn kết nhân dân, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ chung của đội và nhiệm vụ của từng người đã được tổ chức phân công.

III/ NHIỆM VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN ĐỘI PCCC CƠ SỞ:

1. Nhiệm vụ của đội trưởng PCCC&CNCH:

Đội trưởng là thủ trưởng trực tiếp của cán bộ đội viên trong đội, là người chịu trách nhiệm về toàn bộ công tác chữa cháy, CNCH xây dựng đội và tổ chức thực hiện chương trình công tác như: Nghiên cứu lập và tập phương án, dự trữ mua trang bị phương tiện dụng cụ, huấn luyện nghiệp vụ, tuyên truyền vận động, tổ chức và chỉ huy chữa cháy ở cơ sở và trực tiếp phụ trách tổ chữa cháy.

2. Nhiệm vụ của các tổ:

a/ Tổ xung kích chữa cháy: có nhiệm vụ chữa cháy là chính do đó phải thành thạo cách sử dụng phương tiện chữa cháy, CNCH và nhanh nhẹn, dũng cảm, mưu trí dập tắt kịp thời có hiệu quả các đám cháy vừa mới phát sinh (phân công từ bộ phận, từng người, từng vị trí, ai phụ trách, dùng phương tiện gì để dập tắt).

b/ Tổ vận chuyển tài sản và bảo vệ: gồm người khỏe mạnh có đạo đức tốt. Tổ này có nhiệm vụ cứu chữa và đưa ra những tài sản trong đám cháy và những nơi lân cận bị lửa uy hiếp đến nơi an toàn, và phối hợp với cán bộ bảo vệ, đội dân phòng địa phương, công an phường, đội bảo vệ các tài sản và tham gia giữ gìn tài sản chung.

c/ Tổ truyền tin báo động, tuyên truyền vận động và cứu thương: gồm những người có kinh nghiệm PCCC, CNCH và có tín nhiệm với quần chúng. Tổ này có nhiệm vụ khi thấy cháy hoặc khi nghe xung quanh báo động có cháy thì kịp thời báo động để biết. Điện thoại ngay cho Công an tỉnh Nam Định qua số 114, phân công người cúp cầu dao điện nơi xảy ra cháy. Hướng dẫn xe chữa cháy và tiếp cận đám cháy. Tuyên truyền, vận động quần chúng ở cơ sở thực hiện các thể lệ, nội quy.

Phân công người có hiểu biết về y tế và chuẩn bị phương tiện để kịp thời sơ cấp cứu những người bị thương và đưa ngay đến trạm y tế gần nhất.

Mỗi tổ có tổ trưởng hoặc cán bộ trực tiếp phụ trách.

Việc phân công như vậy nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm và đi vào chuyên môn hóa về nghiệp vụ cho mỗi đội viên.

3. Nhiệm vụ của đội viên:

Mỗi đội viên phải gương mẫu thực hiện nghĩa vụ PCCC, CNCH như quy định tại luật PCCC đồng thời phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ chung của đội cụ thể của mình được tổ chức phân công, luôn luôn nêu cao phẩm chất đạo đức, ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết tương trợ lẫn nhau./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu VP



Số: 37/QĐ-PCCC/THCSTVT

Nam Định, ngày 02 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp trách nhiệm về công tác PCCC&CNCH

- Căn cứ Luật phòng cháy và chữa cháy đã được Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ký lệnh công bố số 08/2001/L-CTN ngày 12/7 2001 có hiệu lực kể từ ngày 4/10/2001;
- Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;
- Căn cứ thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an “Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy và nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy”;
- Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính Phủ quy định về công tác Cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;
- Căn cứ vào tình hình thực tế an toàn PCCC&CNCH của cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phân công trách nhiệm về công tác PCCC&CNCH cho Đội PCCC&CNCH cơ sở và cá nhân làm việc tại cơ sở (có quy chế kèm theo).

Điều 2: Đội trưởng đội PCCC cơ sở có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, CNCH theo quy định của Pháp luật phòng cháy chữa cháy.

Điều 3: Đội PCCC&CNCH cơ sở có vai trò quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, huấn luyện các bộ phận thực hiện tốt nội quy, quy chế, quy định về công tác phòng cháy chữa cháy; là lực lượng nòng cốt trong công tác phòng cháy chữa cháy.

Điều 4: Công nhân, người làm việc tại cơ sở có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh các nội quy, quy chế, quy định an toàn phòng cháy chữa cháy, CNCH của cơ sở hoặc cơ quan có thẩm quyền về công tác phòng cháy chữa cháy. Tích cực phòng ngừa không để cháy xảy ra, sẵn sàng chữa cháy kịp thời có hiệu quả và chấp hành nghiêm chỉnh lệnh điều động của người chỉ huy chữa cháy. Người nào vi phạm quy định an toàn phòng cháy chữa cháy hoặc gây ra cháy tùy theo mức độ nặng nhẹ bị xử lý hành chính, nếu gây hậu quả nghiêm trọng bị truy cứu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

Điều 5: Đội PCCC cơ sở và cá nhân làm việc tại cơ sở chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu VP

CHỦ CƠ SỞ
HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Hòa

Số: 38/QĐ-PCCC/THCSTVT

Nam Định, ngày 02 tháng 03 năm 2025

QUY CHẾ
PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM VỀ VIỆC CÔNG TÁC PCCC&CNCH
(Ban hành kèm theo QĐ số /QĐ-PCCC&CNCH, ngày tháng 03 năm 2025)

I. Trách nhiệm của Đội trưởng đội PCCC cơ sở.

1. Soạn thảo văn bản, ban hành các quy định, nội quy, biện pháp PCCC&CNCH; lập và quản lý hồ sơ PCCC, CNCH.
2. Tổ chức thực hiện các quy định, nội quy điều kiện an toàn biện pháp về PCCC&CNCH và yêu cầu về đảm bảo an toàn PCCC&CNCH theo quy định của pháp luật.
3. Tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức PCCC&CNCH; huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH; xây dựng phong trào quần chúng tham gia các hoạt động phòng cháy và chữa cháy; quản lý và duy trì hoạt động của đội PCCC cơ sở.
4. Định kỳ kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định, nội quy điều kiện an toàn, biện pháp PCCC&CNCH; xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi vi phạm quy định nội quy về PCCC&CNCH, tổ chức khắc phục kịp thời các thiếu sót, vi phạm quy định về an toàn PCCC&CNCH.
5. Lập kế hoạch trang bị, bổ sung, sửa chữa, thay thế phương tiện PCCC&CNCH và các hoạt động PCCC theo quy định của Luật PCCC. Tổ chức thực hiện kế hoạch.
6. Chuẩn bị các điều kiện phục vụ chữa cháy, CNCH; xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH; tổ chức chữa cháy và giải quyết khắc phục hậu quả cháy.
7. Lập kế hoạch đảm bảo kinh phí cho hoạt động PCCC&CNCH.
8. Tổ chức thống kê, báo cáo theo định kỳ về tình hình phòng cháy và chữa cháy; thông báo kịp thời cho cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH trực tiếp quản lý những thay đổi lớn có liên quan đến việc đảm bảo an toàn về PCCC&CNCH.
9. Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình xung quanh trong việc đảm bảo an toàn về PCCC&CNCH; không gây nguy hiểm cháy, nổ đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình lân cận.
10. Tổ chức tham gia các hoạt động PCCC&CNCH khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

II. Trách nhiệm của Đội PCCC&CNCH cơ sở.

1. Đề xuất với người quản lý trực tiếp, Đội trưởng đội PCCC cơ sở các giải pháp an toàn phòng cháy chữa cháy, CNCH để ban hành nội quy, quy định, quy chế an toàn phòng cháy chữa cháy.
2. Phối hợp kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy, CNCH trong cơ sở và thường xuyên kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy, CNCH ở khu vực làm việc

của mình. Phản ánh kịp thời với người quản lý trực tiếp những sơ hở thiếu sót về công tác PCCC&CNCH và tình trạng kỹ thuật của phương tiện, thiết bị, dụng cụ, chữa cháy đã được trang bị.

3. Truyền truyền giáo dục, vận động quần chúng tham gia các hoạt động phòng cháy chữa cháy.

4. Huấn luyện cho mọi người biết được cách thức sử dụng các thiết bị chữa cháy.

5. Tham gia xây dựng phương án chữa cháy, phương án CNCH, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH, tổ chức chữa cháy, CNCH và tham gia chữa cháy ở nơi khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

III. Trách nhiệm của công nhân, người làm việc tại cơ sở:

1. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định, nội quy PCCC&CNCH của người hoặc cơ quan có thẩm quyền, thực hiện nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy theo chức trách nhiệm vụ được giao.

2. Tìm hiểu, học tập pháp luật và kiến thức về PCCC&CNCH trong phạm vi trách nhiệm của mình; bảo quản, sử dụng thành thạo các phương tiện dụng cụ chữa cháy, CNCH thông dụng và các phương tiện dụng cụ PCCC&CNCH đã được trang bị.

3. Bảo đảm an toàn về PCCC&CNCH trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt (*nơi được phép sử dụng*), các thiết bị, dụng cụ sinh lửa sinh nhiệt và trong bảo quản sử dụng chất cháy; kịp thời khắc phục các thiếu sót, vi phạm quy định an toàn PCCC&CNCH.

4. Tham gia vào các hoạt động PCCC&CNCH ở nơi làm việc; tham gia vào đội phòng cháy và chữa cháy khi có yêu cầu; góp ý kiến, kiến nghị với người quản lý trực tiếp, đội trưởng đội pccc cơ sở về các biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC&CNCH.

5. Ngăn chặn kịp thời các nguy cơ trực tiếp phát sinh ra cháy và những hành vi vi phạm quy định an toàn PCCC&CNCH, luôn luôn đề cao cảnh giác, thực hiện tốt các điều kiện an toàn PCCC.

6. Báo cháy, chữa cháy và CNCH kịp thời khi phát hiện thấy cháy, sự cố; chấp hành nghiêm chỉnh lệnh huy động tham gia chữa cháy và hoạt động phòng cháy, chữa cháy và CNCH khác.

Người nào vi phạm quy định an toàn PCCC, CNCH hoặc gây ra cháy tuý theo mức độ nặng nhẹ bị xử lý hành chính, nếu gây hậu quả nghiêm trọng bị truy cứu trách nhiệm hình sự trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);

- Lưu VP



Số: /QĐ-PCCC/THCSTVT

Nam Định, ngày 02 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Nội quy PCCC&CNCH

- Căn cứ Luật phòng cháy và chữa cháy đã được Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ký lệnh công bố số 08/2001/L-CTN ngày 12/7 2001 có hiệu lực kể từ ngày 4/10/2001;
- Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;
- Căn cứ thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an “Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy và nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy”;
- Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính Phủ quy định về công tác Cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;
- Căn cứ vào tình hình thực tế an toàn PCCC&CNCH của cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành kèm theo quyết định này:

- Nội quy phòng cháy chữa cháy;
- Nội quy an toàn PCCC trong sử dụng điện;
- Nội quy PCCC phòng làm việc;
- Nội quy PCCC kho;
- Nội quy bảo quản, sử dụng phương tiện chữa cháy;
- Biện pháp PCCC.

Điều 2: Nội quy có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3: Các ông (bà) trong Ban chỉ huy chữa cháy và toàn thể CBCNV chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu VP

CHỦ CƠ SỞ
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
TÓNG VĂN TRÂN
Đương Thị Hòa

Nam Định, ngày 02 tháng 03 năm 2025

DỰ TRÙ KINH PHÍ PCCC HÀNG NĂM

STT	Nội dung	Kinh phí
1	Tổ chức tuyên truyền về công tác PCCC công nhân, người làm việc tại cơ sở	2.000.000
2	Huấn luyện nghiệp vụ PCCC, cấp chứng chỉ cho Đội PCCC cơ sở	6.400.000
3	Dụng cụ, phương tiện phục vụ huấn luyện nghiệp vụ PCCC	4.000.000
4	Bồi dưỡng khảo sát xây dựng, lập phương án chữa cháy; chỉnh lý phương án chữa cháy	2.000.000
5	Tổ chức thực tập phương án chữa cháy cứu người, cứu tài sản, thoát nạn, chống cháy lan	4.000.000
6	Sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ phương tiện chữa cháy	1.000.000
7	Bổ sung thêm phương tiện chữa cháy cứu người, thoát nạn, chống cháy lan	4.000.000
8	Chi phí kẻ viết các nội quy PCCC, biển báo tiêu lệnh PCCC, vẽ panô, áp phích phục vụ công tác PCCC	1.000.000
	Tổng	24.400.000

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu VP

CHỦ CƠ SỞ
HIỆU TRƯỞNG

Đương Thị Hòa

Số: /QĐ-PCCC/THCSTVT

Nam Định, ngày 03 tháng 02 năm 2025

NỘI QUY PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Ban hành kèm theo QĐ số 3/QĐ-PCCC&CNCH, ngày 2 tháng 03 năm 2025)

Để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản và trật tự an ninh trong cơ sở, Chủ cơ sở quy định nội quy phòng cháy và chữa cháy như sau:

Điều 1: Phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ và trách nhiệm của toàn thể những người làm việc cơ sở tại kể cả những người đến liên hệ làm việc.

Điều 2: Không được sử dụng lửa, củi, đun nấu, hút thuốc trong kho và nơi cấm lửa.

Điều 3: Không được câu, mắc, sử dụng điện tùy tiện; hết giờ làm việc phải kiểm tra và tắt đèn, quạt và các thiết bị điện khác trước khi ra về.

Không: - Dùng các vật liệu dẫn điện khác thay cầu chì.

- Dùng dây điện cắm trực tiếp vào ổ cắm.

- Để các chất dễ cháy gần cầu chì, bảng điện, dây dẫn điện.

- Để xăng dầu, các chất dễ cháy trong phòng làm việc.

- Sử dụng bếp điện bằng dây mai so, thắp hương trong phòng làm việc.

Điều 4: Sắp xếp vật tư, phương tiện, hàng hoá trong kho phải gọn gàng, sạch sẽ, xếp riêng từng loại, có khoảng cách ngăn cháy, xa mái, xa tường, để tiện kiểm tra và cứu chữa khi cần thiết.

Điều 5: Khu vực để ô tô, xe máy phải gọn gàng, có lối đi lại, khi đỗ xe phải hướng đầu xe ra ngoài.

Điều 6: Không để các chương ngại vật trên các lối đi lại, hành lang, cầu thang.

Điều 7: Phương tiện dụng cụ chữa cháy phải để nơi dễ thấy, dễ lấy và thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng theo quy định, không ai được lấy sử dụng vào việc khác.

Điều 8: Công nhân, người làm việc tại cơ sở thực hiện tốt quy định này được khen thưởng, người nào vi phạm sẽ tùy mức độ mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

NỘI QUY AN TOÀN PCCC SỬ DỤNG ĐIỆN

(Ban hành kèm theo QĐ số 3/QĐ-PCCC&CNCH, ngày 4 tháng 3 năm 2025)

Điều 1: Công nhân, người làm việc tại cơ sở khi đưa thiết bị tiêu thụ điện vào sử dụng phải được sự đồng ý của Chủ cơ sở.

Điều 2: Khi đang sử dụng thiết bị tiêu thụ điện phải trông coi; không được bỏ đi làm việc khác.

Điều 3: Không được tùy tiện đấu mắc điện hoặc thay đổi vị trí thiết bị điện đã được lắp đặt.

Điều 4: Không được đặt ổ cắm điện trên nền nhà. Nếu có nhu cầu sử dụng ổ cắm điện phải đặt cách nền nhà > 1,2 m.

Điều 5: Việc đấu mắc thiết bị điện phải do chính thợ điện làm và phải đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật an toàn về điện.

Điều 6: Không được sử dụng các thiết bị điện hoạt động ở chế độ đốt nóng (bàn là, bếp điện, lò sấy, siêu điện ...), Trường hợp đặc biệt phải được sự đồng ý của Chủ cơ sở. Người được sử dụng phải cam kết an toàn khi sử dụng.

Điều 7: Không được dùng bóng điện tròn để sấy, dùng giấy hoặc các vật liệu dễ cháy làm chao bóng điện.

Điều 8: Khi có sự cố thiết bị điện cần sửa chữa phải báo cho thợ điện làm; phải ngắt cầu dao để sửa chữa; tại cầu dao phải treo biển “cấm đóng điện”; người nào cắt điện phải do chính người đó đóng điện.

Điều 9: Không được sử dụng đường dây dẫn điện làm phơi, móc quần áo hoặc các vật tương tự.

Điều 10: Không được đặt thiết bị điện đốt nóng trên, dưới, gần vật dễ cháy.

Điều 11: Sắp xếp các đồ vật dễ cháy phải cách bóng điện, bảng điện, dây tải điện > 0,5 m.

Điều 12: Hết giờ làm việc phải kiểm tra an toàn PCCC ở nơi làm việc của mình và ngắt nguồn điện trước khi ra về.

Điều 13: Khi có cháy phải ngắt nguồn điện vào khu vực xảy cháy mới được dùng nước để chữa cháy.

Điều 14: Mọi người có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, ai vi phạm tùy theo lỗi nặng nhẹ bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

NỘI QUY PCCC PHÒNG LÀM VIỆC

(Ban hành kèm theo QĐ số 3/QĐ-PCCC&CNCH, ngày 2 tháng 03 năm 2025)

Điều 1: Cấm sử dụng nhiệt trần, lửa trần, các chất sinh nhiệt sinh lửa trong phòng làm việc.

Điều 2: Khi thực hiện các công việc sửa chữa liên quan đến hàn cắt phải chuyển hết các đồ vật cháy được ra khỏi phòng. Phải duy trì khoảng cách an toàn đối các vật cháy được > 10 m. Phải có thiết bị chữa cháy tại chỗ.

Điều 3: Không đưa vào sử dụng các thiết bị điện hư hỏng, kém chất lượng. Không được sử dụng bóng đèn tròn để sấy giấy. Sử dụng bóng đèn tròn chiếu sáng phải cách vật liệu dễ cháy > 0,5 m, không treo trên vật dễ cháy.

Điều 4: Không được sử dụng siêu điện, dây maixô đun nấu. Sử dụng phích điện phải được sự đồng ý của Chủ cơ sở, phích điện phải để trên vật không cháy, cách vật dễ cháy > 0,5 m.

Điều 5: Sử dụng thiết bị điện phải có mặt trông coi, người sử dụng ra khỏi phòng phải ngắt nguồn điện; Không để thiết bị điện hoạt động ở trạng thái chờ (*dùng điều khiển ngắt*) mà không có người làm việc.

Điều 6: Cấm đưa vào phòng làm việc các chất dễ cháy và các vật cháy không có liên quan đến tính chất công việc của văn phòng.

Điều 7: Hết giờ làm việc phải thu gom các vật phế thải đưa ra khỏi phòng và để đúng nơi quy định.

Điều 8: Tài liệu, giấy tờ đưa vào phòng làm việc phải phù hợp với tính chất công việc, không được dự trữ nhiều trong phòng.

Điều 9: Công nhân, người làm việc tại cơ sở có khách đến liên hệ công tác phải hướng dẫn khách thực hiện tốt các quy định an toàn. Phải biết sử dụng, bảo quản, kiểm tra các phương tiện dụng cụ chữa cháy thông dụng, phát hiện cháy và chữa cháy kịp thời, chấp hành nghiêm chỉnh lệnh điều động của người có trách nhiệm.

Điều 10: Mọi người có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, ai vi phạm tùy theo lỗi nặng nhẹ bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

NỘI QUY PCCC KHO

(Ban hành kèm theo QĐ số 17/QĐ-PCCC&CNCH, ngày 1 tháng 03 năm 2025)

Điều 1: Cấm đưa chất cháy, chất nổ, dùng lửa, thắp hương, đun bếp gas, bếp điện ... trong và xung quanh khu vực kho. Những người không có trách nhiệm không được tự ý vào kho khi chưa có ý kiến của người có trách nhiệm.

Điều 2: Vật tư, hàng hóa phải để gọn gàng thành từng lô, xếp trên giá, cách thiết bị điện lắp đặt trong kho > 0,5 m và có lối đi lại để kiểm tra và thoát hiểm.

Điều 3: Không được tự ý sửa chữa, đấu mắc, làm thay đổi cấu trúc hệ thống điện kho, hệ thống điện hư hỏng phải báo cho người có trách nhiệm sửa chữa.

Điều 4: Không được ăn ở, sinh hoạt trong kho, tự ý đưa thêm thiết bị tiêu thụ điện vào kho.

Điều 5: Các phương tiện dụng cụ chữa cháy phải để nơi dễ thấy, thường xuyên lau chùi. Cấm mang phương tiện dụng cụ chữa cháy đi nơi khác hoặc dùng làm công việc khác.

Điều 6: Trước và sau giờ làm việc thủ kho phải kiểm tra an toàn PCCC... cắt điện, đóng khóa cửa trước khi ra về. Khi kiểm tra phát hiện có vấn đề gì nghi vấn phải báo cáo cho người có trách nhiệm giải quyết.

Điều 7: Mọi người có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, ai vi phạm tùy theo lỗi nặng nhẹ bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

NỘI QUY QUẢN LÝ, SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN DỤNG CỤ CHỮA CHÁY

(Ban hành kèm theo QĐ số 17/QĐ-PCCC&CNCH, ngày 1 tháng 03 năm 2025)

Điều 1: Phương tiện dụng cụ chữa cháy phải được lắp đặt ở nơi dễ thấy, dễ lấy, chống ẩm, chống chất ăn mòn, chống tác động của mưa nắng; đảm bảo yêu cầu sẵn sàng chữa cháy. Cấm mang phương tiện dụng cụ chữa cháy đi nơi khác hoặc dùng làm công việc khác.

Điều 2: Không được tự ý thay đổi vị trí lắp đặt phương tiện dụng cụ chữa cháy, cần thiết thay đổi vị trí phải được sự đồng ý của người có thẩm quyền và phải thông báo cho mọi người ở khu vực đó biết.

Điều 3: Phương tiện dụng cụ chữa cháy trang bị, giao cho bộ phận, cá nhân nào thì bộ phận, cá nhân đó có trách nhiệm quản lý. Và phải thực hiện tốt chế độ kiểm tra, bảo quản, bảo dưỡng, thường xuyên vệ sinh lau chùi sạch sẽ. Khi phát hiện hư hỏng hoặc kém chất lượng phải đưa vào kho hoặc báo cho người có thẩm quyền để sửa chữa, thay thế.

Điều 4: Phương tiện dụng cụ chữa cháy được sử dụng cho luyện tập phải lấy từ nguồn dự trữ hoặc nguồn khác; không được lấy các phương tiện dụng cụ chữa cháy đã được trang bị, lắp đặt phục vụ thường trực sẵn sàng chữa cháy.

Điều 5: Công nhân, người làm việc tại cơ sở phải học tập, tìm hiểu và biết cách sử dụng các phương tiện dụng cụ chữa cháy được trang bị, lắp đặt ở khu vực làm việc của mình, phát hiện cháy và sử dụng thiết bị chữa cháy kịp thời, có hiệu quả.

Điều 6: Mọi người có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, ai vi phạm tùy theo lỗi nặng bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

BIỆN PHÁP PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

(Ban hành kèm theo QĐ số /QĐ-PCCC&CNCH, ngày 02 tháng 03 năm 2025)

1. Biện pháp phòng cháy khi thiết kế xây dựng, thi công công trình.

- Vật liệu xây dựng, cấu trúc công trình phải phù hợp với tính chất, mục đích sử dụng của công trình.

- Phải đảm bảo yêu cầu ngăn cháy và khoảng cách an toàn đối với công trình lân cận.

- Phải đảm bảo các yêu cầu thoát hiểm khi có cháy (hành lang, cầu thang, hệ thống cửa).

- Lắp đặt thiết bị điện, hệ thống chống sét cho công trình phải có thiết kế và thi công theo đúng tiêu chuẩn quy phạm.

- Lắp đặt thiết bị dụng cụ phòng cháy và chữa cháy phù hợp với mục đích sử dụng của công trình.

- Khi thay đổi tính chất mục đích sử dụng phải xem xét lại các yêu cầu ở trên. Đối với các công trình lớn được quy định trong phụ lục V ban hành theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ hồ sơ thiết kế phải được thẩm duyệt về công tác phòng cháy và chữa cháy.

2. Biện pháp quản lý chất cháy:

- Cấm đưa chất nổ, chất dễ cháy vào cơ quan, nơi làm việc.

- Thay thế các vật liệu dễ cháy bằng vật liệu không cháy hoặc khó cháy.

- Hạn chế đến mức thấp nhất lượng chất cháy có ở nơi làm việc và nơi sản xuất.

- Các chất lỏng cháy, chất khí cháy phải được bảo quản trong thiết bị bể chứa có nắp đậy kín, không được để hơi, khí cháy thoát ra tạo môi trường nguy hiểm cháy bên ngoài.

- Khi sắp xếp đồ vật dễ cháy phải tạo ra khoảng cách an toàn với các nguồn nhiệt, chất sinh nhiệt, thiết bị sinh nhiệt sinh lửa.

3. Biện pháp quản lý nguồn nhiệt:

- Cấm lửa và làm các công việc phát sinh tia lửa ở khu vực có biển báo cấm lửa.

- Loại bỏ các nguồn nhiệt không liên quan đến sản xuất kinh doanh và làm việc.

- Thiết kế lắp đặt hệ thống điện phải theo đúng kỹ thuật an toàn và phù hợp với môi trường lắp đặt, định kỳ kiểm tra bảo dưỡng.

- Thiết kế lắp đặt hệ thống chống sét cho công trình theo đúng quy định an toàn, định kỳ kiểm tra bảo dưỡng.

- Chất có khả năng sinh nhiệt phải có nơi bảo quản riêng không sắp xếp chung với các loại chất cháy khác.
- Không sắp xếp chung các chất cháy mà khi chúng tiếp xúc với nhau tạo phản ứng hoá học toả nhiệt.
- Khi sử dụng các nguồn nhiệt, các thiết bị tiêu thụ điện phải có mặt trông coi, khi ngừng sử dụng phải dập tắt và ngắt nguồn điện.
- Khi sử dụng nguồn nhiệt phải đảm bảo khoảng cách an toàn, cách ly với môi trường cháy.

4. Biện pháp chữa cháy

Để hình thành một sự cháy phải hội đủ bốn điều kiện; nếu thiếu 1 điều kiện thì đám cháy không hình thành hoặc đám cháy sẽ bị tắt. Các điều kiện đó là:

- Điều kiện chất cháy: hơi, khí cháy phải đủ kết hợp với ôxi tạo thành hỗn hợp cháy. (Tất cả các chất cháy muốn cháy được phải hình thành ở trạng thái hơi và khí. Các chất rắn cháy phải có nhiệt tác động để phân huỷ thành hơi và khí. Do vậy những loại chất cháy nào ở điều kiện nhiệt độ bình thường tồn tại ở thể hơi hoặc thể khí là loại chất cháy nguy hiểm nhất, ví dụ như Xăng, khí Gas). Tác động vào Đ/K này gọi là biện pháp làm Loãng, ức chế phản ứng cháy. Chất chữa cháy: Bột chữa cháy, khí CO₂ chữa cháy.

- Điều kiện nguồn nhiệt: nguồn nhiệt cung cấp cho vật cháy phải đủ nâng vật cháy đến nhiệt độ tự cháy của vật đó. Tác động vào Đ/K này gọi là biện pháp làm lạnh (thu nhiệt). Chất chữa cháy: nước.

- Điều kiện ôxi không khí: lượng ôxi không khí phải đạt từ 14% trở lên (trong không khí ôxi chiếm 21%). Tác động vào Đ/K này gọi là biện pháp làm ngắt. Chất chữa cháy: Bột chữa cháy, khí CO₂ chữa cháy.

- Điều kiện tiếp xúc: Khi có các điều kiện về chất cháy, nguồn nhiệt, ôxi không khí, muốn cháy được thì các điều kiện trên phải tiếp xúc với nhau. Tác động vào Đ/K này gọi là biện pháp cách ly – không cho tiếp xúc./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu VP



Số: /QĐ-PCCC/THCSTVT

Nam Định, ngày tháng 03 năm 2025

BẢNG THỐNG KÊ PHƯƠNG TIỆN DỤNG CỤ PCCC

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Chất lượng	Ghi chú
1	Bình chữa cháy MFZ4	10	Tốt	
2	Nội quy, tiêu lệnh PCCC	5	Tốt	
3	Giếng khoan nước ngầm	1	Tốt	Bể chứa 10m ³
4	Nước sạch		Tốt	Đầu xả nước bố trí ở hơn 10 vị trí, 04 téc chứa nước
5	Thang cây dài	03	Tốt	1 thang nhôm 3m, 2 thang tre 5m
6	Xô xách nước	40	Tốt	Đựng rác các lớp và vệ sinh sân trường
7	Xẻng	2	Tốt	
8	Hố cát	1	Tốt	Học Thể dục
9	Hệ thống đường ống dẫn nước sạch		Tốt	Nằm rải rác ở các dãy hành lang lớp học
10	Máy bơm nước	1	Tốt	
11	Dây dẫn nước	2	Tốt	Ống dài 100m
12	Câu liêm	2	Tốt	

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu VP

CHỦ CƠ SỞ
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
TÔNG VĂN TRÂN
Đương Thị Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số (17):.....

PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ

Tên cơ sở: **Trường THCS Tổng Văn Trân - Thành phố Nam Định.**

Địa chỉ: **36/77 Lê Hồng Sơn, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.**

Điện thoại: **0858800965;**

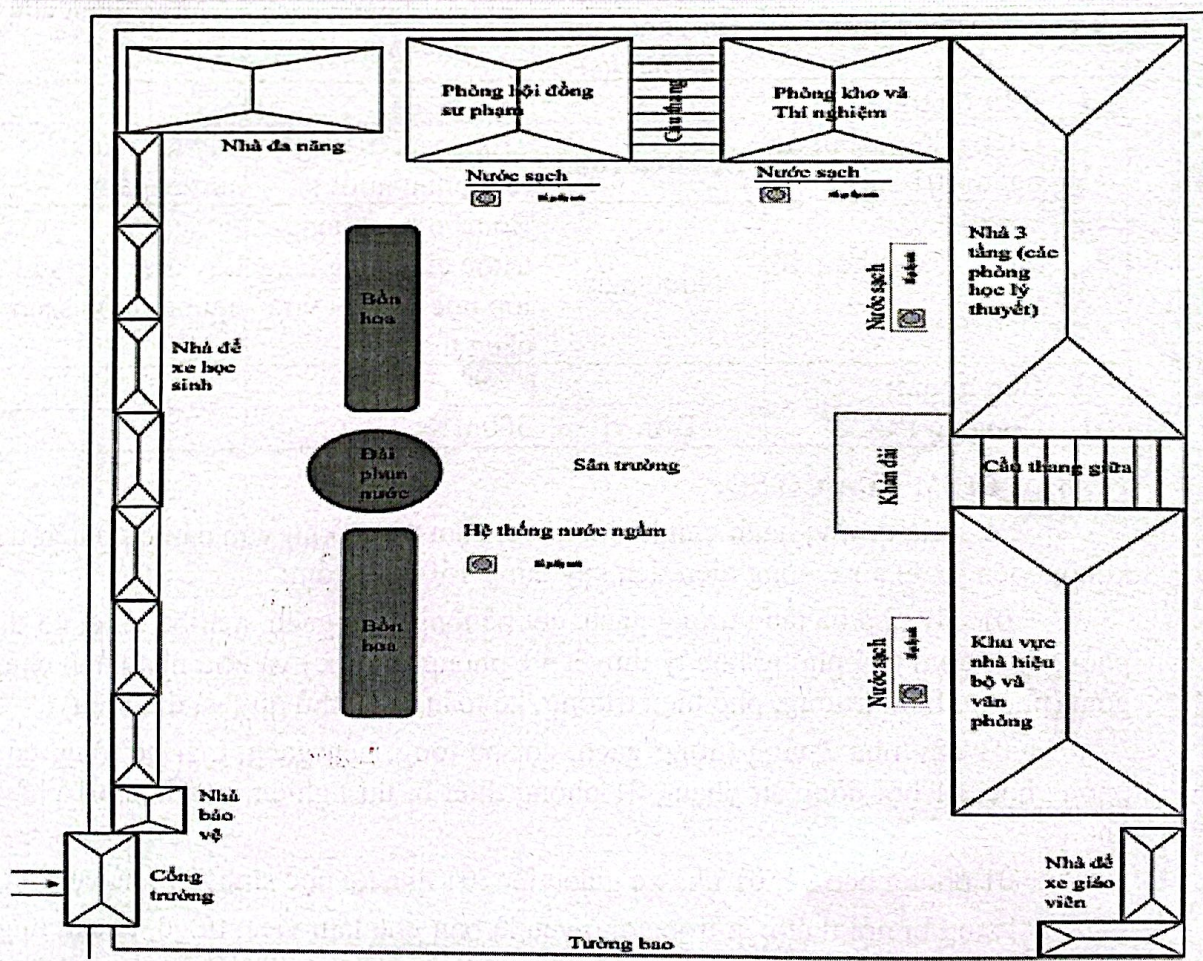
Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp: **Phòng VH-XH phường Nam Định**

Điện thoại: **0987654321; 0987654321; 0987654321.**

Cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy: **Công an phường Nam Định.**

Điện thoại: **0562136388**

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ



A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY:

I. VỊ TRÍ CƠ SỞ/KHU DÂN CƯ:

Trường THCS Tống Văn Trân đóng tại địa chỉ: 36/77 Lê Hồng Sơn, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Phía Đông giáp: Trường Tiểu học Lê Hồng Sơn.
- Phía Tây giáp: Khu dân cư.
- Phía Nam giáp: Khu dân cư.
- Phía Bắc giáp: Khu dân cư.

II. GIAO THÔNG PHỤC VỤ CHỮA CHÁY:

- Giao thông bên ngoài: Trường THCS Tống Văn Trân nằm sâu trong khu dân cư, đường Lê Hồng Sơn vào trường rộng 5m, ngách vào trường rộng khoảng 3-4m, nhưng thuận lợi là cách công an PCCC khoảng 500m. Giao thông thông suốt thuận lợi cho xe chữa cháy cỡ nhỏ tiếp cận.

- Giao thông bên trong: Lối đi, sân lát gạch toàn bộ rộng và thoáng, xe chữa cháy hoạt động được.

III. NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY:

TT	Nguồn nước	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Vị trí, khoảng cách nguồn nước	Những điểm cần lưu ý
I	Bên trong:			
1	Giếng khoan nước ngầm (01 cái)	Bể chứa 10m ³	Trong sân trường (đài phun nước)	Lấy từ nguồn nước ngầm
2	Nước sạch (hơn 10 vị trí)	Nước máy	Bố trí ở hành lang trước cửa hàng lang lớp học và khu vực cầu thang	Lấy trực tiếp từ nguồn nước sạch
II	Bên ngoài:			
1	Công an PCCC	Đơn vị	500m	

IV. ĐẶC ĐIỂM CỦA CƠ SỞ:

- Cơ sở là đơn vị hành chính nhà nước, nằm trong khu vực dân cư. Diện tích khuôn viên 4299,5 m², tổng diện tích xây dựng 1500m², gồm:

+ 01 dãy nhà ba tầng tường gạch, cột bê tông, nền gạch, mái bê tông; 03 dãy phòng học gồm (14 phòng học lý thuyết +1 phòng tin học) và khu nhà hành chính gồm (phòng: hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán, y tế, thủ quỹ và thư viện)

+ 01 dãy nhà 2 tầng tường gạch, cột bê tông, nền gạch, mái bê tông, có 4 phòng học, 01 hội đồng sư phạm, 01 phòng thiết bị thí nghiệm hoá học, 01 phòng kho.

+ 01 phòng bảo vệ, 01 nhà xe giáo viên, 01 nhà xe học sinh, 03 nhà vệ sinh.

- Trang bị nội thất bên trong chủ yếu là bàn ghế làm việc, tủ gỗ, tủ sắt, tủ gỗ đựng hồ sơ, máy vi tính, bố trí thông thoáng, nhà cao tầng có 3 lối cầu thang.

- Số người thường xuyên có mặt tại cơ sở là 46 cán bộ giáo viên, nhân viên và 808 học sinh của nhà trường

V. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ, ĐỘC:

***Dãy nhà 3 tầng (đối diện với công trường):** có 14 phòng học có 02 cầu thang. Phòng thư viện và thiết bị thí nghiệm, phòng kế toán, văn thư - y tế, phòng Tin học có vật liệu rất dễ bắt lửa có thể dễ xảy ra cháy, khi cháy có thể phát ra khí độc.

***Dãy nhà 2 tầng (bên trái):** có 07 phòng học bàn ghế bằng gỗ có nhiều sách báo, tranh ảnh bản đồ... dễ cháy.

Nguồn nhiệt gây cháy chủ yếu là hệ thống điện gặp sự cố chập điện gây cháy.

VI. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY TẠI CHỖ:

1. Tổ chức lực lượng:

Lực lượng PCCC cơ quan gồm 41 người (có 34 nữ). Trục ban ngày 03 người (Hiệu trưởng, hiệu phó và bảo vệ, ban đêm 01 người (bảo vệ).

- Đội PCCC cơ sở được thành lập gồm:

+ Số lượng đội viên: 16 người. Được cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC: 05 người.

+ Họ và tên người chỉ huy đội PCCC cơ sở: Dương Thị Hòa, số điện thoại: 0858800965.

2. Tổ chức thường trực chữa cháy:

- Số người thường trực trong giờ làm việc: 3 người.

- Số người thường trực ngoài giờ làm việc: 41 người.

VII. PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY TẠI CHỖ:

- Máy bơm nước: 2 cái.

- Bình chữa cháy tổng hợp: 10 bình (đặt ở khu vực 3 cầu thang).

- Thang cây dài : 02 chiếc (01 thang nhôm dài 3m + 01 thang tre dài 5m).

- Xô xách nước : 40 cái (đựng rác ở các lớp và vệ sinh sân trường).

- Nước sạch ống Ø 21: 02 ống dài 100m.

- Các đầu ống nước sạch nằm rải rác ở các dãy hành lang lớp học.

- Xéng: 02 cái.

- Hồ đựng cát: 01 hồ (học Thê dục).

- Gậy dài 3m: 5 cái.

Tất cả các phương tiện chữa cháy được đặt nơi thuận tiện cho việc chữa cháy khi có sự cố xảy ra.

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY:

I. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT:

1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất:

Vào lúc 15 giờ 00 tại phòng lớp 7A4 tại tầng 2 khu nhà 3 tầng.

- Nguyên nhân: Do sự cố chập điện gây cháy.

- Thời gian cháy tự do: 03 phút.

- Diện tích đám cháy: 10m².
- Số người bị mắc kẹt trong đám cháy: 01 người.
- Dự kiến khả năng phát triển của đám cháy: khi xảy ra sự cố cháy, lực lượng bảo vệ chưa phát hiện được, đám cháy phát triển và bắt đầu lan ra các khu vực khác là lớp 7A4, phòng Tin học. Khi lực lượng bảo vệ phát hiện được thì đám cháy phát triển rất mạnh, lực lượng bảo vệ đã dùng bình chữa cháy để dập cháy nhưng không có hiệu quả, sau đó triển khai các vòi nước máy, xô nước để chữa cháy.
- Khi xảy ra cháy có hơn 100 học sinh và 03 giáo viên đang dạy học tại phòng lớp 7A3, 7A4, và phòng tin học nên công tác cứu người bị nạn ra khỏi đám cháy là công tác quan trọng và được đặt lên hàng đầu. Do đám cháy tỏa ra nhiều nhiệt và khói nên công tác cứu người gặp rất nhiều khó khăn.

- Đám cháy có xu hướng lan sang các phòng lân cận, bên cạnh công tác chữa cháy cần triển khai lực lượng cứu người mắc kẹt; đồng thời tổ chức di chuyển tài sản nhằm bảo vệ và giảm thiểu được số lượng chất cháy trong đám cháy.

- Dự kiến khả năng lan truyền và ảnh hưởng của đám cháy: Khi xảy ra cháy, với chất cháy ban đầu là Cồn dùng thí nghiệm, giấy, hệ thống dây dẫn điện và các thiết bị dạy học... đám cháy phát triển nhanh, lửa và khói bao phủ dày đặc. Nhiệt lượng tỏa ra lớn và truyền nhiệt qua tường, sàn, trần nhà gây cháy lan sang phòng học khác. Nhiệt lượng và khói tràn ra cửa sổ, cửa đi với nồng độ lớn gây cản trở cho việc cứu chữa, thoát nạn, cứu tài sản của lực lượng chữa cháy. Nếu để đám cháy kéo dài, các phòng học mất khả năng chịu lực dẫn đến sụp đổ nguy hiểm.

2. Tổ chức triển khai chữa cháy:

2.1. Quy trình tổ chức chữa cháy khi có cháy xảy ra:

Khi xảy ra cháy thì người phát hiện cháy đầu tiên hô to “Cháy! Cháy! Cháy!” hoặc dùng còi, keng báo động cho mọi người biết có cháy xảy ra. Người lãnh đạo cơ sở (Ban chỉ huy chữa cháy) hoặc đội trưởng, đội phó đội PCCC cơ sở là chỉ huy chữa cháy, huy động lực lượng có mặt tại hiện trường và tổ chức thực hiện đồng thời các nhiệm vụ sau:

- + Tổ chức cắt điện khu vực xảy ra cháy và các khu vực có liên quan đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các lực lượng tham gia chữa cháy.
- + Hướng dẫn mọi người trong khu vực cháy và các khu vực lân cận ra nơi an toàn.
- + Tổ chức cứu người bị nạn trong đám cháy và khu vực lân cận (nếu có).
- + Tổ chức sử dụng các bình chữa cháy hiện có để chữa cháy, hạn chế cháy lan, cháy lớn.
- + Triển khai đường đội hình nối ống nước lấy nước từ các vòi ở nhà vệ sinh, xô xách ở các bồn để không chế đám cháy.
- + Tổ chức cứu tài sản, di chuyển các loại tài sản trong đám cháy và khu vực xung quanh ra khu vực an toàn. Nhanh chóng gọi điện số 114 báo cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến chữa cháy, đồng thời gọi điện cho các cơ quan chức năng như: Công an phường Cửa Bắc, Chi nhánh điện, Trạm y tế phường đến hỗ trợ trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và cấp cứu người bị nạn (nếu có).

+ Khi các lực lượng của cơ quan chức năng đến thì phối hợp đảm bảo ANTT, bảo vệ tài sản mang ra từ đám cháy, điều tiết giao thông phục vụ cho công tác chữa cháy và bảo vệ hiện trường vụ cháy.

+ Khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến hiện trường, người chỉ huy chữa cháy tại chỗ có nhiệm vụ báo cáo tình hình diễn biến đám cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp nắm như: vị trí cháy, chất cháy, số người bị nạn...

+ Phục vụ tốt công tác hậu cần, công tác chiếu sáng nếu chữa cháy lâu dài và vào ban đêm.

+ Sau khi đám cháy được dập tắt phải phối hợp với cơ quan chức năng bảo vệ tốt hiện trường vụ cháy.

TT	ĐƠN VỊ HUY ĐỘNG	ĐIỆN THOẠI	GHI CHÚ
1	Công an phường phụ trách khu vực nhà trường	0984575675	Đ/c Luân
2	Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH		Phụ trách địa bàn

2.2. Kế hoạch tổ chức chữa cháy cụ thể:

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ huy chữa cháy) hoặc người có quyền cao nhất của đơn vị (theo danh sách đội chữa cháy cơ sở) có mặt tại đám cháy là người chỉ huy chữa cháy đầu tiên.

- Ban chỉ huy chữa cháy nhanh chóng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ PCCC cơ sở để triển khai công tác chữa cháy, cụ thể như sau:

2.2.1. Tổ thông tin: 2 người (Dương Thị Hoà, Trần Thị Thanh Thủy).

- Khi nhận được tin báo có cháy xảy ra trong cơ sở thì nhanh chóng thông báo cho BCH chữa cháy cơ sở.

- Thông báo cho lực lượng chữa cháy cơ sở và báo động cháy cho toàn bộ nhân viên trong cơ sở. Đồng thời gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát PC& CC chuyên nghiệp theo số điện thoại 114.

- Khi có người bị nạn trong đám cháy cần cấp cứu, gọi điện cho 115.

- Cử người thường xuyên trực máy đảm bảo thông tin liên tục.

2.2.2. Tổ bảo vệ: 3 người (Nguyễn Xuân Liên, Hiến, Diên).

- Khi nghe báo động cháy xảy ra, nhanh chóng cắt điện toàn khu vực cháy

- Mở cổng chính của trụ sở để đón xe và các lực lượng tham gia phối hợp chữa cháy, hướng dẫn đường đi lối lại, vị trí đỗ xe chữa cháy.

- Ngăn không để người không có nhiệm vụ vào trong khu vực chữa cháy.

- Bảo vệ tài sản cứu được từ trong và xung quanh khu vực cháy đề phòng kẻ gian trộn cắp hoặc phá hoại.

- Bảo vệ hiện trường cháy khi đám cháy được dập tắt theo yêu cầu của cơ quan chức năng, phối hợp để khám nghiệm hiện trường, điều tra làm rõ nguyên nhân vụ cháy.

- Tham gia các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

2.2.3. Tổ chữa cháy: 10 người (Các thành viên còn lại trong ban PCCC).

- Khi nhận được tin cháy, nhanh chóng tổ chức trinh sát đám cháy, xác định vị trí cháy là khu vực phòng học lớp 7A4, tổ chức khẩn trương cứu người bị nạn trong đám cháy (nếu có).

- Sử dụng các phương tiện chữa cháy (bình bột, bình CO₂) phun trực tiếp vào gốc lửa để dập tắt đám cháy.

- Trường hợp đám cháy đã phát triển mạnh, diện tích lớn, tỏa ra nhiều khói thì phải sử dụng hệ thống chữa cháy vách tường gần nhất khu vực đang cháy (sử dụng 02 họng chữa cháy), 02 lăng vòi phun nước vào gốc lửa để khống chế sự phát triển của đám cháy, trong đó 01 lăng vòi linh động vừa chữa cháy vừa phun nước làm mát các cấu kiện xung quanh nhằm hạn chế cháy lớn, cháy lan.

- Tiến hành phá cửa sổ để thoát khói; song song với việc chữa cháy phải tiến hành di chuyển tài sản, các chất dễ bắt lửa, dễ cháy ra nơi an toàn, ngăn chặn cháy lan.

- Khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến, phối hợp cùng chữa cháy, cứu người bị nạn, cứu tài sản ra khỏi khu vực cháy và làm các việc đột xuất khác khi được điều động.

2.2.4. Tổ vận chuyển cứu thương: 4 người (Vũ Xuân Trung, Trần Văn Thắng, Nguyễn Thành Hiệp, Nguyễn Minh Đức).

- Tổ chức cứu người bị nạn ra khỏi đám cháy (nếu có), tập trung người bị nạn ra khu vực an toàn.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc men, bông băng, cáng cứu thương và các dụng cụ y tế cần thiết để cấp cứu ban đầu (nếu có).

- Tiến hành công tác sơ cứu ban đầu và đưa lên xe cấp cứu chở đến bệnh viện nếu có người bị thương nặng (nếu có).

- Phối hợp với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và các lực lượng khác cứu người bị nạn.

- Tham gia cứu chữa, vận chuyển tài sản đến khu vực an toàn và tham gia các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

3. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy (CHCC) tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát PCCC có mặt để chữa cháy.

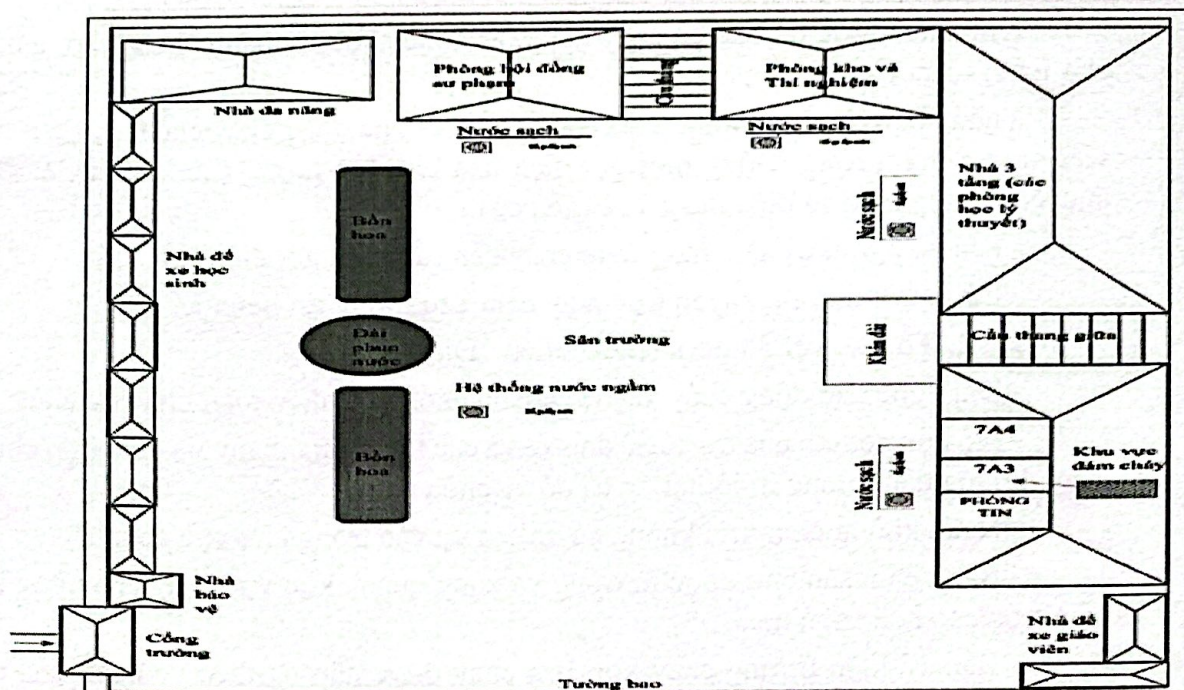
- Bàn giao nhiệm vụ chỉ huy chữa cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp.

- Có trách nhiệm báo cáo tình hình vụ cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp.

- Tham gia chỉ huy chữa cháy đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham gia điều tra, xác định nguyên nhân vụ cháy.

4. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy:



II. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC TÌNH HUỐNG CHÁY ĐẶC TRƯNG:

II.1. Tình huống 1:

1. Tình huống cháy.

- Thời điểm xảy ra cháy: 11 giờ 30 phút.
- Điểm xuất phát cháy: Đám cháy xuất phát từ cầu thang giữa nhà 3 tầng (nơi đặt các tủ điện cầu dao điện, aptomat).
- Thời gian cháy tự do: 2 phút.
- Diện tích đám cháy: 05 m².
- Nguyên nhân xảy ra cháy: Do chập điện tại tủ điện.
- Số người bị mắc kẹt trong đám cháy: 0 người.
- Dự kiến khả năng phát triển của đám cháy: khi xảy ra sự cố cháy, lực lượng trực chưa đến kịp, chỉ có 01 có bảo vệ phát hiện thực hiện cắt điện toàn hệ thống và dùng bình chữa cháy để dập cháy nhưng không có hiệu quả, đám cháy đã phát triển bao trùm một góc cầu thang. Khi lực lượng thường trực đến thì đám cháy phát triển mạnh triển khai vòi bơm nước và các xô nước chữa cháy thì đám cháy được khống chế, không có khả năng lan sang khu vực khác như thư viện, phòng âm thanh loa đài

2. Tổ chức triển khai chữa cháy.

2.2. Kế hoạch tổ chức chữa cháy cụ thể.

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ huy chữa cháy) hoặc người có quyền cao nhất của đơn vị (theo danh sách đội chữa cháy cơ sở) có mặt tại đám cháy là người chỉ huy chữa cháy đầu tiên.
- Ban chỉ huy chữa cháy nhanh chóng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ PCCC cơ sở để triển khai công tác chữa cháy, cụ thể như sau:

2.2.1. Tổ thông tin: 2 người (Dương Thị Hoà, Trần Thị Thanh Thủy).

Khi nhận được tin báo có cháy xảy ra trong cơ sở thì nhanh chóng thông báo cho BCH chữa cháy cơ sở.

Thông báo cho lực lượng chữa cháy cơ sở và báo động cháy cho toàn bộ nhân viên trong nhà trường. Đồng thời gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát PC& CC chuyên nghiệp theo số điện thoại 114 (nếu có).

- Khi có người bị nạn trong đám cháy cần cấp cứu, gọi điện cho 115.

- Cử người thường xuyên trực máy đảm bảo thông tin liên tục.

2.2.2. Tổ bảo vệ: 3 người (Liên, Hiến, Diên...).

- Khi nghe báo động cháy xảy ra, nhanh chóng cắt điện toàn khu vực cháy

- Mở cổng chính của trụ sở để đón xe và các lực lượng tham gia phối hợp chữa cháy, hướng dẫn đường đi lối lại, vị trí đỗ xe chữa cháy.

- Ngăn không để người không có nhiệm vụ vào trong khu vực chữa cháy.

- Bảo vệ tài sản cứu được từ trong và xung quanh khu vực cháy để phòng kẻ gian trộn cấp hoặc phá hoại.

- Bảo vệ hiện trường cháy khi đám cháy được dập tắt theo yêu cầu của cơ quan chức năng, phối hợp để khám nghiệm hiện trường, điều tra làm rõ nguyên nhân vụ cháy.

- Tham gia các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

2.2.3. Tổ chữa cháy: 10 người (Các thành viên còn lại trong ban PCCC).

- Khi nhận được tin cháy, nhanh chóng tổ chức trinh sát đám cháy, xác định vị trí cháy là khu vực xưởng sản xuất, tổ chức khẩn trương cứu người bị nạn trong đám cháy (nếu có).

- Sử dụng các phương tiện chữa cháy (bình bột, bình CO₂) phun trực tiếp vào gốc lửa để dập tắt đám cháy.

- Trường hợp đám cháy đã phát triển mạnh, diện tích lớn, tỏa ra nhiều khói thì phải sử dụng hệ thống chữa cháy vách tường gần nhất khu vực đang cháy (sử dụng O₂ hòng chữa cháy), 01 lăng vòi phun nước vào gốc lửa để khống chế sự phát triển của đám cháy, 01 lăng vòi phun nước làm mát các cấu kiện xung quanh nhằm hạn chế cháy lớn, cháy lan.

- Tiến hành phá cửa sổ để thoát khói; song song với việc chữa cháy phải tiến hành di chuyển tài sản, các chất dễ bắt lửa, dễ cháy ra nơi an toàn, ngăn chặn cháy lan.

- Khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến, phối hợp cùng chữa cháy, cứu người bị nạn, cứu tài sản ra khỏi khu vực cháy và làm các việc đột xuất khác khi được điều động.

2.2.4. Tổ vận chuyển cứu thương: 4 người (Vũ Xuân Trung, Trần Văn Thắng, Nguyễn Thành Hiệp, Nguyễn Minh Đức).

- Tổ chức cứu người bị nạn ra khỏi đám cháy (nếu có), tập trung người bị nạn ra khu vực an toàn.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ số thuốc men, bông băng, cáng cứu thương và các dụng cụ y tế cần thiết để cấp cứu ban đầu (nếu có).

- Tiến hành công tác sơ cứu ban đầu và đưa lên xe cấp cứu chở đến bệnh viện nếu có người bị thương nặng (nếu có).

- Phối hợp với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và các lực lượng khác cứu người bị nạn.

- Tham gia cứu chữa, vận chuyển tài sản đến khu vực an toàn và tham gia các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

3. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy (CHCC) tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt để chữa cháy.

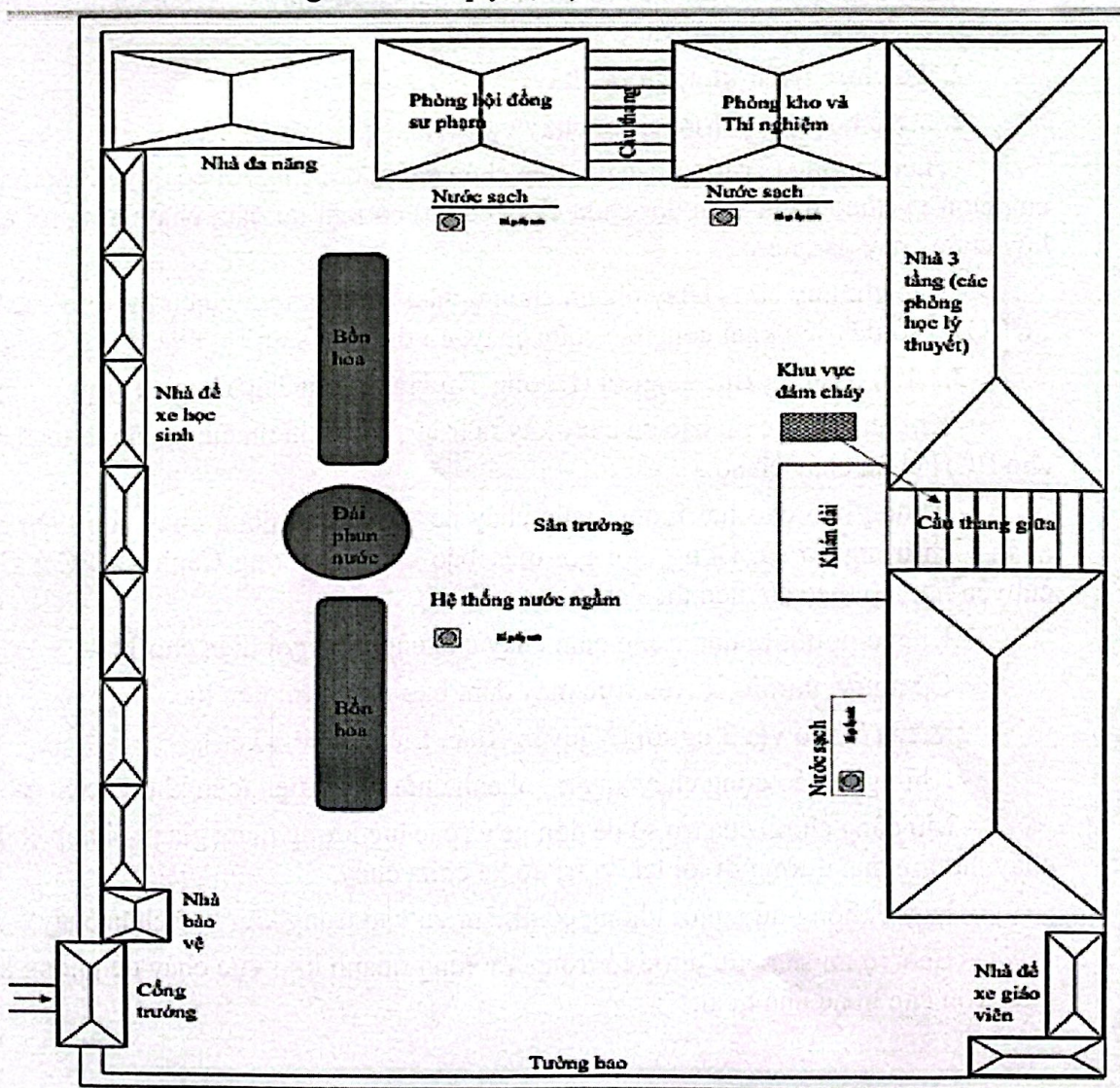
- Bàn giao nhiệm vụ chỉ huy chữa cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp (nếu có).

- Có trách nhiệm báo cáo tình hình vụ cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp.

- Tham gia chỉ huy chữa cháy đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham gia điều tra, xác định nguyên nhân vụ cháy.

4. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy (Các ký hiệu, hình vẽ trên sơ đồ thống nhất theo quy định). Có sơ đồ kèm theo.



II.2. Tình huống 2:

1. Tình huống cháy.

- Thời điểm xảy ra cháy: 17h50 phút.
- Điểm xuất phát cháy: Đám cháy xuất phát từ phòng hội đồng sư phạm nhà trường.
- Thời gian cháy tự do: 02 phút.
- Diện tích đám cháy: 5m².
- Nguyên nhân xảy ra cháy: do chập điện.
- Số người bị mắc kẹt trong đám cháy: 0 người.
- Dự kiến khả năng phát triển của đám cháy: khi xảy ra sự cố cháy, lực lượng bảo vệ phát hiện kịp thời, đám cháy chưa phát triển mạnh. Đám cháy có xu hướng lan sang các phòng xung quanh, với chất cháy ban đầu là bông, màn, bàn ghế gỗ thiết bị điện, tỏa ra nhiệt độ lớn và nhiều khói. Sau một thời gian cháy có khả năng bắt cháy qua các phòng xung quanh và các phòng ở tầng trên tạo ra đám cháy lớn và phức tạp. Lực lượng bảo vệ đã dùng bình chữa cháy để chữa cháy và triển khai 01 vòi từ bể chứa nước dự trữ khu vệ sinh.

2. Tổ chức triển khai chữa cháy.

2.2. Kế hoạch tổ chức chữa cháy cụ thể.

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ huy chữa cháy) hoặc người có quyền cao nhất của Đơn vị (theo danh sách đội chữa cháy cơ sở) có mặt tại đám cháy là người chỉ huy chữa cháy đầu tiên.

- Ban chỉ huy chữa cháy nhanh chóng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ PCCC cơ sở để triển khai công tác chữa cháy, cụ thể như sau:

2.2.1. Tổ thông tin: 2 người (Dương Thị Hoà, Trần Thị Thanh Thủy).

- Khi nhận được tin báo có cháy xảy ra trong cơ sở thì nhanh chóng thông báo cho BCH chữa cháy cơ sở.

- Thông báo cho lực lượng chữa cháy cơ sở và báo động cháy cho toàn bộ nhân viên trong cơ sở. Đồng thời gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát PC& CC chuyên nghiệp theo số điện thoại 114.

- Khi có người bị nạn trong đám cháy cần cấp cứu, gọi điện cho 115.

- Cử người thường xuyên trực máy đảm bảo thông tin liên tục.

2.2.2. Tổ bảo vệ: 3 người (Nguyễn Xuân Liên, Hiến, Diên).

- Khi nghe báo động cháy xảy ra, nhanh chóng cắt điện toàn khu vực cháy

- Mở cổng chính của trụ sở để đón xe và các lực lượng tham gia phối hợp chữa cháy, hướng dẫn đường đi lối lại, vị trí đỗ xe chữa cháy.

- Ngăn không để người không có nhiệm vụ vào trong khu vực chữa cháy.

- Bảo vệ tài sản cứu được từ trong và xung quanh khu vực cháy để phòng kẻ gian trộn cắp hoặc phá hoại.

- Bảo vệ hiện trường cháy khi đám cháy được dập tắt theo yêu cầu của cơ quan chức năng, phối hợp để khám nghiệm hiện trường, điều tra làm rõ nguyên nhân vụ cháy.

- Tham gia các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

2.2.3. Tổ chữa cháy: 10 người (Các thành viên còn lại trong ban PCCC).

- Khi nhận được tin cháy, nhanh chóng tổ chức trinh sát đám cháy, xác định vị trí cháy là khu vực xưởng sản xuất, tổ chức khẩn trương cứu người bị nạn trong đám cháy (nếu có).

- Sử dụng các phương tiện chữa cháy (bình bột, bình CO₂) phun trực tiếp vào gốc lửa để dập tắt đám cháy.

- Trường hợp dùng bình chữa cháy xách tay không đạt hiệu quả, đám cháy vẫn tỏa ra nhiều khói và nhiệt thì phải sử dụng hệ thống chữa cháy vách tường gần nhất khu vực đang cháy (sử dụng 01 họng chữa cháy), 01 lăng vòi phun nước vào gốc lửa để khống chế sự phát triển của đám cháy.

- Tiến hành phá cửa sổ để thoát khói; song song với việc chữa cháy phải tiến hành di chuyển tài sản, các chất dễ bắt lửa, dễ cháy ra nơi an toàn, ngăn chặn cháy lan.

- Khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến, phối hợp cùng chữa cháy, cứu người bị nạn, cứu tài sản ra khỏi khu vực cháy và làm các việc đột xuất khác khi được điều động.

2.2.4. Tổ vận chuyển cứu thương: 4 người (Vũ Xuân Trung, Trần Văn Thắng, Nguyễn Thành Hiệp, Nguyễn Minh Đức).

- Tổ chức cứu người bị nạn ra khỏi đám cháy (nếu có), tập trung người bị nạn ra khu vực an toàn.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ số thuốc men, bông băng, cáng cứu thương và các dụng cụ y tế cần thiết để cấp cứu ban đầu (nếu có).

- Tiến hành công tác sơ cứu ban đầu và đưa lên xe cấp cứu chở đến bệnh viện nếu có người bị thương nặng (nếu có).

- Phối hợp với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và các lực lượng khác cứu người bị nạn.

- Tham gia cứu chữa, vận chuyển tài sản đến khu vực an toàn và tham gia các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

3. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy (CHCC) tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt để chữa cháy.

- Bàn giao nhiệm vụ chỉ huy chữa cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp.

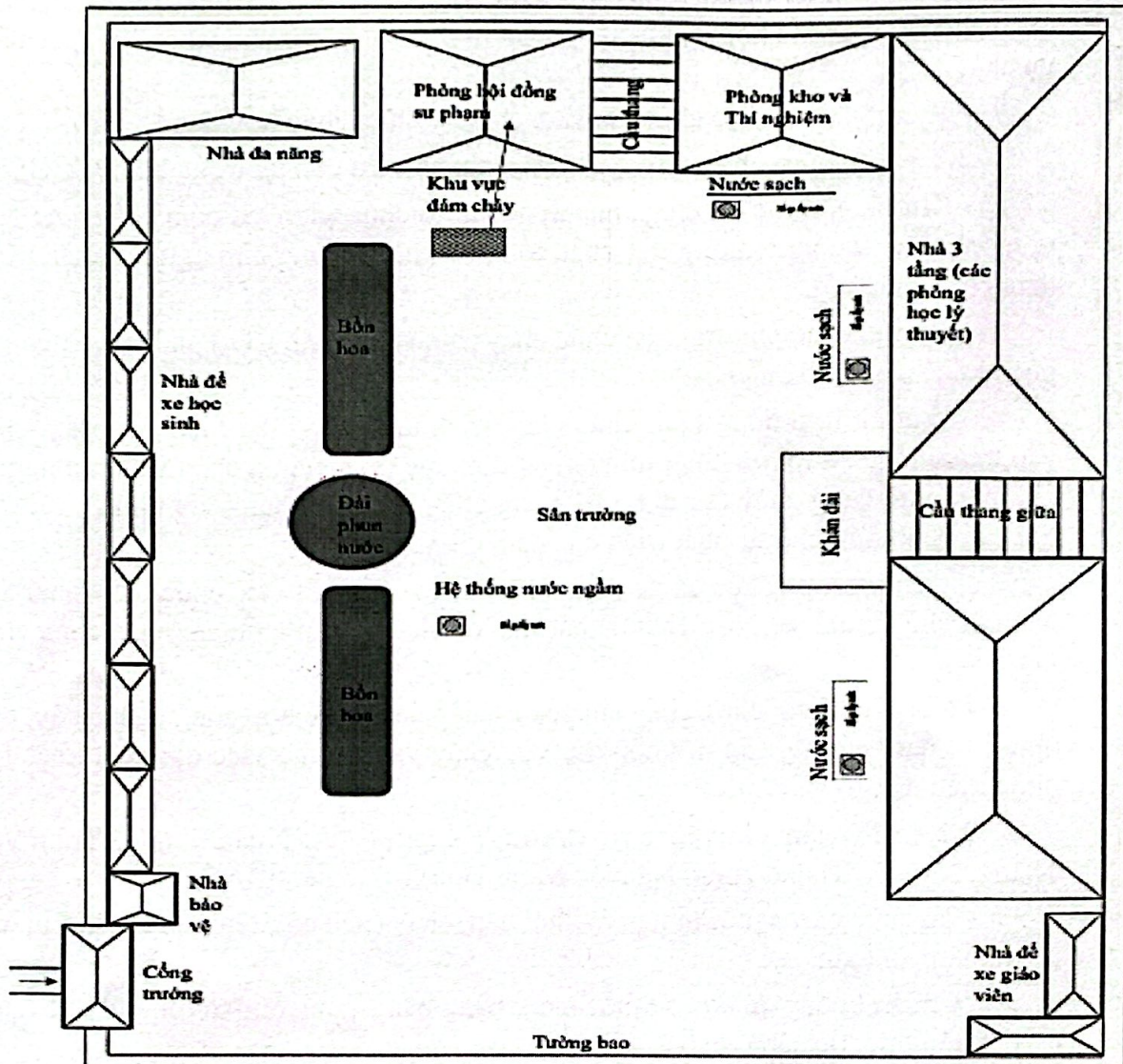
- Có trách nhiệm báo cáo tình hình vụ cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp.

- Tham gia chỉ huy chữa cháy đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham gia điều tra, xác định nguyên nhân vụ cháy.

4. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy.

Các ký hiệu, hình vẽ trên sơ đồ thống nhất theo quy định: Có sơ đồ kèm theo.



C. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY ⁽¹³⁾

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Người xây dựng phương án ký	Người phê duyệt phương án ký

D. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY ⁽¹⁴⁾

Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học tập, thực tập	Tình huống cháy giả định	Số người, phương tiện tham gia	Kết quả (đạt/không đạt)

NGƯỜI PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ninh Bình, ngày 2 tháng 03 năm 2025

NGƯỜI XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

HIỆP TRƯỞNG

Đương Thị Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

-----o0o-----

SỔ THEO DÕI

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN HUẤN LUYỆN VỀ PCCC

Tên cơ sở: **TRƯỜNG THCS TÓNG VĂN TRÂN**

Địa điểm: Số 36/77 Lê Hồng Sơn, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại:

Người lập sổ: Nguyễn Thị Thủy

Người phụ trách công tác PCCC của cơ sở: Trần Thị Thanh Thủy

Nam Định, tháng 3 năm 2025

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung tuyên truyền, huấn luyện	Số lượng đối tượng tham gia				Số lượng Giấy CNHL được cấp	Ghi chú
			Lực lượng PCCC	Cán bộ quản lý, lãnh đạo	Người lao động	Đối tượng khác		
1		Tuyên truyền, tập huấn PCCC tại cơ sở	C.A Phường	01	40	03	06	
2	20/3	Tuyên truyền PL, Kĩ năng về PCCC cơ sở	Đội PCCC nhà máy	01	40	03	06	
3	18/12	Tuyên truyền kỹ năng an toàn về PCCC	Đội PCCC cơ sở	02	40	03	06	
4	12/1	HD cài đặt và sử dụng báo cháy tự động	Đội PCCC cơ sở	02	40	03	06	
5	23/1	Tuyên truyền cài đặt và sử dụng báo cháy tự động	Đội PCCC cơ sở	02	40	03	06	

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung tuyên truyền, huấn luyện	Số lượng đối tượng tham gia				Số lượng Giấy CNHL được cấp	Ghi chú
			Lực lượng PCCC	Cán bộ quản lý, lãnh đạo	Người lao động	Đối tượng khác		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

-----o0o-----



SỔ THEO DÕI

PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Tên cơ sở: **TRƯỜNG THCS TÓNG VĂN TRÂN**

Địa điểm: Số 36/77 Lê Hồng Sơn, P.Cửa Bắc, TP.Nam Định

Điện thoại:

Người lập sổ: Nguyễn Thị Thủy

Người phụ trách công tác PCCC của cơ sở: Trần Thị Thanh Thủy

Nam Định, tháng 3 năm 2025



BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

STT	Ngày tháng, năm (kiểm tra hoặc đưa vào sử dụng)	Loại phương tiện hệ thống PCCC	Ký mã hiệu	Số lượng	Đơn vị tính	Tình trạng kỹ thuật	
						Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu
1	2/3/2025	Bình chữa cháy bột khô	ISO 9001	17	Bình	✓	
2	2/3/2025	Hộp chữa cháy		4	Hộp	✓	
3	2/3/2025	Nội quy PCCC		4	Bảng	✓	
4	2/3/2025	Tiêu lệnh chữa cháy		3	Bảng	✓	

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

STT	Ngày, tháng, năm (kiểm tra hoặc đưa vào sử dụng)	Loại phương tiện hệ thống PCCC	Ký mã hiệu	Số lượng	Đơn vị tính	Tình trạng kỹ thuật	
						Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu

BẢNG THEO DÕI

Tình trạng kỹ thuật từng loại phương tiện (hoặc hệ thống) PCCC

Hạng mục công trình:.....

Phương tiện PCCC (hoặc hệ thống PCCC) loại:

ở vị trí số: (hoặc mã số phương tiện do cơ sở quản lý quy định):.....

STT	Ngày, tháng kiểm tra	Nội dung và kết quả kiểm tra	Phương pháp kiểm tra	Kết luận	Người, cơ quan kiểm tra	Ký tên	Ghi chú

BẢNG THEO DÕI

Tình trạng kỹ thuật từng loại phương tiện (hoặc hệ thống) PCCC

Hạng mục công trình:.....

.....

Phương tiện PCCC (hoặc hệ thống PCCC) loại:

ở vị trí số: (hoặc mã số phương tiện do cơ sở quản lý quy định):.....

STT	Ngày, tháng kiểm tra	Nội dung và kết quả kiểm tra	Phương pháp kiểm tra	Kết luận	Người, cơ quan kiểm tra	Ký tên	Ghi chú

BẢNG THEO DÕI

Tình trạng kỹ thuật từng loại phương tiện (hoặc hệ thống) PCCC

Hạng mục công trình:.....

.....

Phương tiện PCCC (hoặc hệ thống PCCC) loại:

ở vị trí số: (hoặc mã số phương tiện do cơ sở quản lý quy định):.....

STT	Ngày, tháng kiểm tra	Nội dung và kết quả kiểm tra	Phương pháp kiểm tra	Kết luận	Người, cơ quan kiểm tra	Ký tên	Ghi chú

BẢNG THEO DÕI
Tình trạng kỹ thuật từng loại phương tiện (hoặc hệ thống) PCCC

Hàng mục công trình:.....

.....
Phương tiện PCCC (hoặc hệ thống PCCC) loại:

ở vị trí số: (hoặc mã số phương tiện do cơ sở quản lý quy định):.....

STT	Ngày, tháng kiểm tra	Nội dung và kết quả kiểm tra	Phương pháp kiểm tra	Kết luận	Người, cơ quan kiểm tra	Ký tên	Ghi chú

Số: /BC-THCSTVT

BÁO CÁO

Khảo sát phục vụ tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

A .ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ

Tên cơ sở: **Trường THCS Tổng Văn Trân - Thành phố Nam Định.**

Địa chỉ: 36/77 Lê Hồng Sơn, Phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Điện thoại: 0858800965; Điện thoại cơ quan: 02283528709.

Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp: Phòng GD và ĐT thành phố Nam Định

Điện thoại: 0987654321; 0987654321; 0987654321.

Cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy: Công an phường Cửa Bắc.

Trường THCS Tổng Văn Trân đóng tại địa chỉ: 36/77 Lê Hồng Sơn, Phường Cửa Bắc, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Phía Đông giáp: Trường Tiểu học Lê Hồng Sơn.

- Phía Tây giáp: Khu dân cư.

- Phía Nam giáp: Khu dân cư.

- Phía Bắc giáp: Khu dân cư.

- Giao thông bên ngoài: Trường THCS Tổng Văn Trân nằm sâu trong khu dân cư, đường Lê Hồng Sơn vào trường nhỏ hẹp.

- Giao thông bên trong: Lối đi, sân lát gạch toàn bộ rộng và thoáng, xe chữa cháy hoạt động được.

- Cơ sở là đơn vị hành chính nhà nước, nằm trong khu vực dân cư. Diện tích khuôn viên 4299,5 m², tổng diện tích xây dựng 1500m², gồm:

+ 01 dãy nhà ba tầng tường gạch, cột bê tông, nền gạch, mái bê tông gồm 03 dãy phòng học gồm (14 phòng học lý thuyết +1 phòng tin học) và khu nhà hành chính gồm (phòng: hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán, y tế, thủ quỹ và thư viện)

+ 01 dãy nhà 2 tầng tường gạch, cột bê tông, nền gạch, mái bê tông, có 5 phòng học, 01 hội đồng sư phạm.

+ 01 phòng bảo vệ, 01 nhà xe giáo viên, 01 nhà xe học sinh, 02 nhà vệ sinh của GV và HS.

- Trang bị nội thất bên trong chủ yếu là bàn ghế làm việc, tủ gỗ, tủ sắt, tủ gỗ đựng hồ sơ, máy vi tính, bố trí thông thoáng, nhà cao tầng có 3 lối cầu thang.

- Số người thường xuyên có mặt tại cơ sở là 40 cán bộ giáo viên, nhân viên và 857 học sinh của nhà trường.

I. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ Ở ĐƠN VỊ

1. Kết quả các mặt công tác PCCC và CNCH

1.1 Công tác chỉ đạo, lãnh đạo: Nhà trường đã triển khai công tác PCCC bám sát các văn bản sau:

Căn cứ Luật PCCC năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013; Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 20/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC; Căn cứ Công văn số 377/2017/UBND-VP8 ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Nam Định về việc xử lý đối với các cơ sở về vi phạm quy định PCCC; Căn cứ Công văn số 946/SGDĐT-GDCTHSSV ngày 21/6/2022 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định về việc tăng cường thực hiện các quy định về PCCC; Căn cứ Công văn số 1459/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2023 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Căn cứ Kế hoạch năm học 2023-2024; Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, nhà giáo và người lao động năm học 2023-2024 của trường THCS Tống Văn Trân công tác phối kết hợp với Công an.

- Trong những năm học qua nhà trường luôn đảm bảo an toàn về công tác PCCC-CNCH tại cơ sở.

- Nhà trường thường xuyên quan tâm đến công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC và quy định của pháp luật trong lĩnh vực CNCH. Việc tuyên truyền này được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau: Tuyên truyền qua các bài học được dạy lồng ghép, qua bài tuyên truyền giờ chào cờ hoặc qua các buổi tập huấn thực hành trực tiếp.

- Quan tâm đến việc xây dựng và hướng dẫn thực hiện các mô hình tự quản, liên cơ quan, liên khu vực trong đảm bảo an toàn PCCC, xây dựng phương án và thực tập phương án chữa cháy, CNCH. Đánh giá công tác xây dựng phương án và thực tập phương án chữa cháy, CNCH. Tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ PCCC,